

Bản án số: 190/2017/HSPT

Ngày: 17/10/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Hiền

Ông Lê Huy Thịnh

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên

Ngày 17/10/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 167/2017/HSPT ngày 18 tháng 9 năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu H, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có liên quan đến kháng cáo:

Nguyễn Hữu H - Sinh 1993

Nơi ĐKKTT: Thôn 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Hữu M và bà La Thị Hương; bị cáo chưa có vợ. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 10/7/2014 Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong bản án.

Ngày 25/7/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chưa thi hành án.

Bị bắt tạm giam ngày 16/3/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại không kháng cáo: Đỗ Công B, sinh 1988, , Thôn 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo: Lê Thị T, sinh 1977, trú tại , Thôn 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

- Nguyễn Đức L, sinh 1989, trú tại Thôn 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa , có mặt.

- Bùi Khắc T, sinh 1978, trú tại , Thôn 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa có mặt.

- Vũ Thị H, sinh 1972, trú tại Thôn 1, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa , vắng mặt (đã nhận được giấy triệu tập của Tòa án).

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 10^h ngày 05/9/2016, Nguyễn Hữu H, Đỗ Quyết T và Lê Thị M đến nhà Lưu Văn H ở thôn 1 xã Yên Giang chơi. Lúc này anh Đỗ Công B và một số người khác cũng đang có mặt tại nhà Lưu Văn H.

Khoảng 11^h cùng ngày, Lê Thị M, bạn gái của T đòi về nhưng T đang uống rượu với bạn bè nên nhờ Nguyễn Hữu H chở chị M về nhà. Do không có xe nên H nói với anh B cho mượn xe chở M về. Anh B đưa chìa khóa xe máy cho H. H chở chị M về đến thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định rồi quay xe về. Trên đường về, H nảy sinh ý định cầm chiếc xe để lấy tiền tiêu xài, nên không trả xe cho anh B mà đi thẳng xuống thành phố Thanh Hóa tìm nơi cầm cố xe máy.

Khi H đi đến huyện Đông Sơn thì dừng xe, mở yên xe thấy có 1 ví da màu đen, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 Giấy phép lái xe mang tên Đỗ Công B và số tiền 300.000đ. H đi tiếp xuống thành phố Thanh Hóa, vào tiệm cầm đồ của anh Nguyễn Đức L ở phường Điện Biên. Tại đây H đã cầm cố chiếc xe máy cùng đăng ký xe, chứng minh thư của anh B cho anh L được 13.000.000đ.

Sau khi cầm xe, H lấy 300.000đ của anh B tiêu xài, còn chiếc ví đen và Giấy phép lái xe của anh B, H đã vứt bỏ ở ven đường thành phố Thanh Hóa, hiện nay không tìm thấy. Khoảng 10 ngày sau, H quay lại hiệu cầm đồ của anh L xin bán luôn chiếc xe để lấy thêm tiền. L đồng ý mua và đưa thêm cho H 1.000.000đ. Tổng số tiền mà L đưa cho H là 14.000.000đ, H đã tiêu xài cá nhân hết, sau đó bỏ đi khỏi địa phương.

Sau khi cho H mượn xe, không thấy trả lại nên anh B đã báo cáo Công an huyện Yên Định giải quyết. Đến ngày 16/3/2017 Nguyễn Hữu H đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú.

Đối với chiếc xe máy mua của H, anh L đã bán cho anh Bùi Khắc T với giá 15.000.000đ. Anh T lại bán tiếp cho Vũ Thị H với giá 16.500.000đ. Đến tháng 10/2016 chị H đã bán chiếc xe cho Lê Thị T với giá 18.000.000đ, kèm theo giấy bán xe mang tên Đỗ Công B, có xác nhận của UBND xã Yên Tâm, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Trên cơ sở hồ sơ mua bán xe hợp lệ nên Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa đã làm thủ tục sang tên chiếc xe máy Waversx FI - BKS 36B4-560.08 từ anh Đỗ Công B sang chị Lê Thị T.

Ngày 29/3/2017 Công an huyện Yên Định đã thu giữ chiếc xe và tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định chờ xử lý.

Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Đức L, Bùi Khắc T, Vũ Thị H và Lê Thị T mua chiếc xe của anh B nhưng không biết chiếc xe đó liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với những người này.

Ngày 26/9/2016, Hội đồng định giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Waversx FI- BKS 36B4-560.08 của anh Đỗ Công B trị giá 15.000.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh B đề nghị được nhận lại chiếc xe máy và Giấy chứng minh nhân dân, riêng số tiền 300.000đ và các giấy tờ khác anh B không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Chị Lê Thị T yêu cầu được bồi thường số tiền 18.000.000đ đã mua xe. Chị Vũ Thị H không yêu cầu trả lại số tiền 1.500.000đ đã nộp tại Cơ quan thi hành án. Anh L và anh T đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án số 33/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Yên Định đã quyết định: Nguyễn Hữu H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 140; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48, Điều 33, 51 BLHS1999; điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14. Xử phạt Nguyễn Hữu H 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp với 18 (mười tám) tháng tù tại Bản án số 203 ngày 25/7/2014 của TAND Thành phố Thanh Hóa, buộc Nguyễn Hữu H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn áp dụng Điều 41, 42 BLHS, tuyên trả lại cho anh Đỗ Công B 01 Chứng minh nhân dân và 01 xe máy BKS 36B4-560.08 ở Cơ quan Thi hành án cùng Giấy đăng ký xe máy mang tên Lê Thị T để anh B được quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp lại Giấy đăng ký xe máy; tuyên sung quỹ nhà nước số tiền 1.500.000đ chị H đã nộp theo phiếu thu tiền số AA/2015/0000125 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định; tuyên chấp nhận sự tự nguyện của Nguyễn Hữu H bồi thường cho Lê Thị T số tiền 18.000.000đ.

Chị T vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm; được giao nhận bản án vào ngày 11/8/2017 và đến ngày 23/8/2017 có đơn kháng cáo với nội dung: không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm buộc Nguyễn Hữu H bồi thường cho Lê Thị T số tiền 18.000.000đ mà yêu cầu chị Vũ Thị H phải bồi thường số tiền 18.000.000đ đã mua xe.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Lê Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh B khai không làm thủ tục giấy tờ mua bán xe máy với người nào. Giấy bán xe của chị H giao cho chị T có ghi họ tên anh Đỗ Công B là không đúng.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị chấp nhận kháng cáo của Lê Thị T, buộc Vũ Thị H phải bồi thường cho chị T 18.000.000đ và buộc bị cáo H, anh L, anh T, chị H phải hoàn trả lại cho nhau số tiền đã mua bán xe máy vì đây là giao dịch dân sự vô hiệu.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai: Khoảng 11^h ngày 05/9/2016, tại nhà Lưu Văn H ở thôn 1 xã Yên Giang, Yên Định; Nguyễn Hữu H có mượn xe máy Waversx FI - BKS 36B4-560.08 của anh Đỗ Công B để chở Lê Thị M về nhà. Xong việc, H không trả lại xe máy cho anh B mà đem đến hiệu cầm đồ của anh Nguyễn Đức L ở phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa cầm cố lấy số tiền 13.000.000đ. Khoảng 10 ngày sau, H quay lại hiệu cầm đồ của anh L xin bán luôn chiếc xe để lấy thêm 1.000.000đ. Tổng số tiền mà anh L đưa cho H là 14.000.000đ, H đã chi tiêu cá nhân hết, sau đó bỏ đi khỏi địa phương.

Chiếc xe máy nói trên, anh L đã bán cho anh Bùi Khắc T với giá 15.000.000đ. Anh T lại bán tiếp cho Vũ Thị H với giá 16.500.000đ. Đến tháng

10/2016 chị H đã bán chiếc xe cho Lê Thị Tươi giá 18.000.000đ, kèm theo giấy bán xe mang tên Đỗ Công B, có xác nhận của UBND xã Yên Tâm, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Trên cơ sở hồ sơ mua bán xe hợp lệ nên Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Thanh Hóa đã làm thủ tục sang tên chiếc xe máy Waversx FI BKS 36B4-560.08 từ anh Đỗ Công B sang chị Lê Thị T.

Lời khai của bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều phù hợp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ và nhận định của bản án sơ thẩm.

Với hành vi trên, Nguyễn Hữu H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự. Bị cáo H không có kháng cáo và VKS cũng không có kháng nghị về phần hình sự nên Hội đồng xét xử ở cấp phúc thẩm không xem xét.

Xét kháng cáo của chị Lê Thị T, thấy rằng: Chiếc xe Waversx FI - BKS 36B4-560.08 là tài sản thuộc sở hữu của anh B mà H đem bán cho anh Nguyễn Đức L rồi sau đó tiếp tục có việc mua bán xe với những người khác là vật chứng của vụ án, có liên quan đến tội phạm. Việc mua bán xe giữa bị cáo H với anh L, anh T, chị H, chị T là không có giá trị pháp lý và giao dịch này là vô hiệu do vi phạm những điều cấm của pháp luật. Tài sản H bán cho anh L không phải thuộc sở hữu của H hoặc H có quyền bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 431BLDS 2015 mà do H phạm tội mà có. Việc mua bán xe này tuy ngay thẳng nhưng không hợp pháp, là giao dịch dân sự vô hiệu và bên mua, bên bán đều có lỗi trong việc giao dịch này nên các bên phải hoàn trả lại cho nhau những gì đã nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều 131BLDS 2015.

Bản án sơ thẩm buộc Nguyễn Hữu H bồi thường cho Lê Thị T số tiền 18.000.000đ là không đúng với quy định tại Khoản 1 Điều 370 BLDS 2015 về chuyển nghĩa vụ dân sự, vì không có sự đồng ý của chị T là người có quyền dân sự trong vụ án.

Chiếc xe máy nói trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh B được nhận lại theo quyết định của bản án sơ thẩm. Do vậy cần buộc bị cáo H bồi thường cho anh Nguyễn Đức L số tiền 14.000.000 mà H đã nhận. Còn nhưng người khác như anh T, chị H, chị T phải giao lại tiền đã nhận của nhau theo quy định của pháp luật dân sự như đã phân tích trên.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 248 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định về phần dân sự đối với Nguyễn Hữu H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Cụ thể như sau.

Áp dụng Điều 41, 42 BLHS; Điều 117, 141; Khoản 2 Điều 131; Khoản 1 Điều 370 và Khoản 2 Điều 431BLDS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho anh Đỗ Công B 01 Chứng minh nhân dân và 01 xe máy Waversx FI-BKS 36B4-560.08 ở Cơ quan Thi hành án cùng Giấy đăng ký xe máy mang tên

Lê Thị Tể anh B liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp lại Giấy đăng ký xe máy.

- Buộc Nguyễn Hữu H phải bồi thường cho Nguyễn Đức L số tiền 14.000.000đ.

- Buộc Nguyễn Đức L phải bồi thường cho Bùi Khắc T số tiền 15.000.000đ.

- Buộc Bùi Khắc T phải bồi thường cho Vũ Thị H số tiền 16.500.000đ.

- Buộc Vũ Thị H phải bồi thường cho Lê Thị T số tiền 18.000.000đ.

Tuyên tạm giữ của Vũ Thị H số tiền 1.500.000đ đã nộp theo phiếu thu tiền số AA/2015/0000125 ngày 26/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định để bảo đảm việc thi hành án.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền bồi thường trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm số tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 BLDS 2015.

Án phí dân sự, bị cáo H phải chịu 700.000đ; anh L phải chịu 750.000đ; anh T phải chịu 825.000đ; chị H phải chịu 900.000đ.

Chị T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS Cấp cao;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Tòa án huyện Yên Định;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo; người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Dương Xuân Tuấn